

Số: /GP-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2022

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-UBND.HC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Quy hoạch khai thác và bảo vệ nước mặt sông Tiền và sông Hậu (đoạn ngang qua tỉnh Đồng Tháp) đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 509/TTr-STNMT ngày 09 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Cấp nước Ngọc Bình, địa chỉ tại số 241, ấp Thị, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt tại Trạm cấp nước ấp Thị, xã An Phong, huyện Thanh Bình – công suất 1.500 m³/ngày đêm.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cấp nước sinh hoạt tập trung.
3. Nguồn nước khai thác sử dụng: nước mặt kênh An Phong - Mỹ Hòa, khu vực xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.
4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Trạm cấp nước ấp Thị, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Tọa độ điểm lấy nước ven kênh An

Phong - Mỹ Hòa, (hệ VN:2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0) đo được như sau: $X = 1174188$, $Y = 545443$.

5. Chế độ khai thác: 24/24 giờ.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: $1.500 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: nước mặt từ kênh An Phong - Mỹ Hòa được khai thác bằng hình thức trạm bơm điện, theo đường ống dẫn về hệ thống xử lý đạt quy chuẩn quy định và cung cấp cho sử dụng.

8. Thời hạn của giấy phép là: 05 năm.

9. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước mặt (theo quy định của Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường): không nhỏ hơn 800 mét về phía thượng lưu và 200 mét về phía hạ lưu.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Cấp nước Ngọc Bình:

1. Tuân thủ các nội dung được cấp phép; nếu thay đổi nội dung quy định phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Bảo đảm xử lý nước đạt quy chuẩn để cấp nước cho sinh hoạt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng nước sạch cung cấp; thực hiện đầy đủ các quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; tuân thủ quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

3. Sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm.

4. Bảo đảm thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải phát sinh đúng theo quy định về bảo vệ môi trường.

5. Thiết lập và tuân thủ các yêu cầu về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Thực hiện công tác giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo đúng quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

7. Bảo hộ vệ sinh công trình khai thác nước; bảo vệ nguồn nước trong quá trình khai thác.

8. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

9. Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình sụt, lún, sạt lở bề mặt đất tại khu vực công trình khai thác, trường hợp phát hiện dấu hiệu bất thường, hoặc công trình khai thác gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước, môi trường và các đối tượng khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì

phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến cơ quan cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

10. Định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác của công trình đến Sở Tài nguyên và Môi trường đúng theo quy định.

11. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan đúng theo quy định của pháp luật.

12. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các ngành chức năng theo quy định.

Điều 3. Công ty TNHH Cấp nước Ngọc Bình được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Cấp nước Ngọc Bình còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Cục trưởng Cục Thuế Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình và Giám đốc Công ty TNHH Cấp nước Ngọc Bình chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Lưu: VT, NC/KT.lgv.(09 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Tuấn